

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ NHÂN VĂN**

---

**TÓM TẮT LUẬN ÁN**

**VIỆN TRỢ PHÁT TRIỂN CHÍNH THỨC CỦA NHẬT  
BẢN CHO VIỆT NAM TỪ NĂM 1992 ĐẾN NĂM 2016**

**Chuyên ngành: Quan hệ quốc tế**

**Mã số: 62 31 02 06**

**Ncs: Đỗ Thị Hải**

**NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC:**

**PGS. TS Nguyễn Thanh Hiền**

**PGS.TS. Trần Thị Lan Hương**

**Hà Nội - 2021**

## Mở đầu

### 1. Tính cấp thiết của đề tài nghiên cứu

Viện trợ phát triển chính thức (ODA) là một nguồn vốn hợp tác phát triển, khoản viện trợ không hoàn lại hoặc cho vay với điều kiện ưu đãi của chính phủ các nước phát triển, các cơ quan chính thức thuộc các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ. Đối với mỗi quốc gia trên thế giới, nhu cầu cần đến các nguồn lực cơ bản như đất đai, nhân lực, khoa học kỹ thuật và vốn cho việc phát triển kinh tế xã hội là vô cùng cần thiết. Trong đó, nhu cầu đối với nguồn vốn rất quan trọng và trở thành yêu cầu cấp bách. ODA được coi là một nguồn thu quan trọng, bù đắp những thiếu hụt của ngân sách để đầu tư phát triển kinh tế xã hội. Nguồn vốn ODA là một trong các nguồn vốn giúp các nước đang phát triển giải quyết tình trạng thiếu vốn. Nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức này chủ yếu được đầu tư cho các ngành quan trọng trong nền kinh tế như cơ sở hạ tầng, cải cách thể chế, phát triển nguồn nhân lực... góp phần thúc đẩy nền kinh tế phát triển.

Trong công cuộc công nghiệp hóa, hiện đại hóa mà Việt Nam đang thực hiện đòi hỏi một khối lượng vốn đầu tư rất lớn cho phát triển, tuy nhiên, vốn đầu tư cho phát triển kinh tế xã hội nếu chỉ dựa vào vốn đầu tư trong nước thì không thể tiến hành vì lượng vốn đòi hỏi lớn, do đó, nguồn vốn ODA trở thành nguồn vốn quốc tế quan trọng để đáp ứng nhu cầu vốn cho đầu tư phát triển và cũng là một trong nguồn hỗ trợ ngân sách của nhà nước cho đầu tư phát triển. Với ưu điểm là lãi suất thấp hơn lãi suất thương mại, thời gian ân hạn dài nên

Việt Nam vẫn luôn coi ODA là nguồn vốn quan trọng trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng, tiếp thu các thành tựu khoa học kỹ thuật, phát triển nguồn nhân lực.

Quan hệ giữa hai nước Nhật Bản - Việt Nam có truyền thống lâu đời trong lịch sử, bắt đầu từ cuối thế kỷ XVI khi các nhà buôn Nhật Bản đến Việt Nam buôn bán. Năm 1973, Việt Nam và Nhật Bản chính thức lập quan hệ ngoại giao. Ngay sau khi thiết lập quan hệ ngoại giao chính thức, Nhật Bản đã cung cấp viện trợ phát triển chính thức cho Việt Nam. Tuy nhiên, do cuộc chiến tranh biên giới giữa Việt Nam và Campuchia nổ ra, Nhật Bản đã dừng viện trợ ODA cho Việt Nam từ năm 1979. Đến năm 1992, Nhật Bản đã bình thường hóa quan hệ ngoại giao với Việt Nam và đã quyết định mở lại viện trợ cho Việt Nam. Kể từ đó, quan hệ giữa Việt Nam và Nhật Bản đã phát triển nhanh chóng trên nhiều lĩnh vực và bước sang giai đoạn quan hệ mới đi sâu về chất, chiều sâu, các mối quan hệ kinh tế, chính trị, giao lưu văn hóa không ngừng được nâng cao và mở rộng, sự hiểu biết giữa hai nước không ngừng tăng lên. Quan hệ hợp tác phát triển giữa hai quốc gia còn được đánh dấu bằng những dấu mốc ngoại giao kinh tế quan trọng như: năm 1995 Nhật Bản là nước G7 đầu tiên đón Tổng Bí thư Việt Nam đến thăm; năm 2009 Nhật Bản đã thiết lập quan hệ “Đối tác chiến lược” với Việt Nam, Nhật Bản đã công nhận quy chế kinh tế thị trường của Việt Nam vào năm 2011 và năm 2014, Nhật Bản và Việt Nam đã chính thức nâng cấp quan hệ của hai nước lên thành “Đối tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và phồn vinh ở Châu Á”. Năm 2016, Nhật Bản đã mời Việt Nam tham dự Hội nghị thượng đỉnh G7 mở rộng. Hiện tại, quan hệ Việt Nam - Nhật Bản đang trong giai đoạn tốt đẹp nhất trong lịch sử và Nhật Bản đã có những đóng góp quan trọng cho sự phát triển kinh tế cho Việt Nam, ngược lại Việt Nam cũng có đóng góp lớn cho nền kinh tế của Nhật Bản qua nhiều khía cạnh.

Không chỉ là một trong những nhà đầu tư trực tiếp lớn nhất vào Việt Nam, kể từ khi nối lại viện trợ ODA cho Việt Nam vào năm 1993, Nhật Bản vẫn luôn là nhà tài trợ ODA lớn nhất cho Chính phủ Việt Nam, đóng góp đáng kể vào công cuộc phát triển kinh tế xã hội của đất nước. Hơn 20 năm kể từ khi tái bình thường hóa quan hệ, Nhật Bản luôn là nước viện trợ ODA lớn nhất của Việt Nam. Trong những năm qua, nguồn vốn ODA của Nhật Bản đã có những đóng góp quan trọng, hiệu quả vào sự nghiệp phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo, hoàn thiện cơ sở hạ tầng của Việt Nam. ODA của Nhật Bản tập trung vào 5 lĩnh vực chính như phát triển nguồn nhân lực và xây dựng thể chế; xây dựng, cải tạo các công trình giao thông và điện lực; phát triển nông nghiệp và xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn; phát triển giáo dục và đào tạo y tế; bảo vệ môi trường. Đặc biệt, Nhật Bản rất chú trọng tới lĩnh vực phát triển cơ sở hạ tầng tại Việt Nam vì lĩnh vực này rất quan trọng với mỗi quốc gia.

Có thể nói, ODA đã và đang là nền tảng và trọng tâm trong hợp tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản, góp phần to lớn vào việc tăng cường mối quan hệ hữu nghị và nâng tầm mối quan hệ đối ngoại của hai quốc gia thành đối tác chiến lược. Do vậy, việc nhìn lại sự ảnh hưởng của ODA Nhật Bản cũng như triển vọng hợp tác ODA Nhật Bản - Việt Nam trong giai đoạn sắp tới đối với Việt Nam là quan trọng, góp phần rút ra những bài học kinh nghiệm nhằm giúp quan hệ hai nước thêm bền chặt hơn trong thời gian tới. Với lý do đó, học viên quyết định thực hiện đề tài “**Viện trợ phát triển chính thức của Nhật Bản cho Việt Nam từ năm 1992 đến năm 2016**” nhằm nhìn lại thực trạng thu hút và sử dụng ODA của Nhật Bản đối với Việt Nam kể từ khi bình thường hóa quan hệ (1992), từ đó đưa ra một số gợi ý đối với Việt Nam trong việc thu hút và sử dụng vốn ODA của Nhật Bản một cách hiệu quả hơn trong giai đoạn hội nhập ngày càng

sâu rộng với nền kinh tế thế giới và củng cố quan hệ hữu nghị tốt đẹp giữa hai nước Việt Nam - Nhật Bản.

## **2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

*Đối tượng nghiên cứu:* Viện trợ ODA của Nhật Bản dành cho Việt Nam.

*Phạm vi nghiên cứu:*

*Phạm vi nội dung:* Nghiên cứu chỉ tập trung vào việc phân tích viện trợ phát triển chính thức của Nhật Bản.

*Phạm vi không gian:* Nghiên cứu quá trình hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của Nhật Bản trong phạm vi lãnh thổ Việt Nam.

*Phạm vi thời gian:* Giai đoạn 1992 - 2016. Trước năm 1992, vì vấn đề Campuchia, quan hệ Việt Nam và Nhật Bản đóng băng và viện trợ ODA bị ngừng lại. Đối với ODA của Nhật Bản cho Việt Nam chỉ thực sự phát triển bắt đầu từ giai đoạn năm 1992. Đến năm 2016 là giai đoạn chuyển giao của dòng ODA của Nhật Bản khi nước này thay đổi phương thức tiếp cận vốn ODA mới.

## **3. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu**

### **3.1 Mục tiêu nghiên cứu:**

Trên cơ sở nghiên cứu lý luận và thực tiễn ODA của Nhật Bản cho Việt Nam từ năm 1992 - 2016, làm rõ thực trạng viện trợ phát triển chính thức (ODA) Nhật Bản cho Việt Nam từ khi bình thường hóa quan hệ (1992) đến 2016 để có sự nhìn nhận toàn diện và sâu sắc hơn về quan hệ hợp tác Nhật Bản - Việt Nam. Từ đó, có các kiến nghị giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thu hút và sử dụng

ODA của Nhật Bản cho Việt Nam trong thời gian tới, góp phần thúc đẩy quan hệ “đồng tác chiến lược sâu rộng vì hòa bình và phồn vinh ở Châu Á” giữa hai nước.

### **3.2 Nhiệm vụ nghiên cứu:**

Để đạt được mục tiêu trên, luận án cần phải giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu sau:

- Làm rõ cơ sở lý luận và cơ sở thực tiễn ODA của Nhật Bản cho Việt Nam.

- Phân tích thực trạng viện trợ phát triển chính thức của Nhật Bản tại Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016 trên cơ sở làm rõ chính sách ODA của Nhật Bản cho Việt Nam và thực tiễn quá trình triển khai ODA của Nhật Bản tại Việt Nam; đồng thời đánh giá hiệu quả, vai trò của ODA Nhật Bản đối với việc phát triển quan hệ đồng tác chiến lược Việt Nam - Nhật Bản trong giai đoạn này.

- Chỉ ra những đặc điểm của ODA Nhật Bản cho Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016, đánh giá triển vọng và đưa ra một số kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả ODA Nhật Bản trong quan hệ đồng tác chiến lược Việt Nam - Nhật Bản trong thời gian tới.

### **4. Phương pháp nghiên cứu**

Luận án kết hợp phương pháp lịch sử và phương pháp logic trong nghiên cứu đề tài. Mặt khác, trong chừng mực nhất định, tác giả luận án còn sử dụng các phương pháp khoa học liên ngành như phân tích, tổng hợp, đối chiếu, so sánh, thống kê, dự báo... trong từng nội dung cụ thể của đề tài.

Đối với các lý thuyết trong quan hệ quốc tế, luận án sử dụng: chủ nghĩa tự do nhằm phân tích mối quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Nhật Bản, giải thích động cơ của viện trợ ODA của Nhật Bản cho Việt Nam. Luận án sử dụng khung phân tích dựa theo lý thuyết về quan hệ quốc tế, nhấn mạnh kênh tham chiếu đối với lý thuyết về chủ nghĩa tự do với luận điểm lợi ích quốc gia là tối cao, khi đó lợi ích quốc gia trở thành định hướng và ưu tiên cho mọi chính sách đối ngoại và chính sách đối ngoại là để thực hiện lợi ích quốc gia và lợi ích quốc gia là tiêu chuẩn để kiểm nghiệm chính sách đối ngoại. Do vậy, chính sách của Việt Nam đối với ODA của Nhật Bản dựa trên lợi ích của hai quốc gia và phù hợp với định hướng phát triển trong mối quan hệ kinh tế và chính trị giữa Việt Nam và Nhật Bản.

Đề tài cũng sử dụng phương pháp như thuyết phụ thuộc giúp đánh giá quan hệ giữa hai nước Việt Nam - Nhật Bản, tập trung phân tích mối quan hệ giữa Nhật Bản và Việt Nam trong hợp tác quốc tế cả về quá khứ, hiện tại và tương lai.

### **5. Đóng góp của luận án**

Trên cơ sở kế thừa các kết quả nghiên cứu của các tác giả đi trước và tư liệu có chọn lọc thu thập được từ nhiều nguồn, công trình này có một số đóng góp chính sau đây:

Khái quát hóa toàn bộ quá trình thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản cho Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016 trên cơ sở phân tích các chính sách và việc thực hiện chính sách của hai bên trong quá trình này.

Kết quả nghiên cứu và tư liệu thu thập được có thể dùng làm tài liệu tham khảo về quan hệ Việt Nam - Nhật Bản trong lĩnh vực ODA nói riêng và quan hệ hợp tác, hữu nghị của hai nước nói chung đối với sinh viên, học viên cao học ngành Lịch sử, Quốc tế học, Đông Phương học... của trong và ngoài trường cũng như đối với những người hoạt động liên quan đến lĩnh vực quan hệ Việt Nam - Nhật Bản.

## **6. Bố cục của luận án**

Luận án được bố cục như sau:

Ngoài phần mở đầu và kết luận, luận án được chia thành 4 chương với kết cấu như sau :

### **Chương 1: Tổng quan nghiên cứu**

### **Chương 2: Cơ sở lý luận và thực tiễn về ODA Nhật Bản cho Việt Nam**

### **Chương 3: Thực trạng thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản tại Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016**

### **Chương 4: Đặc điểm ODA Nhật Bản cho Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016, đánh giá triển vọng và kiến nghị**

## **Chương 1: Tổng quan nghiên cứu**

### **1.1 Các công trình nghiên cứu cơ sở lý luận về ODA**

#### *Các nghiên cứu ở nước ngoài*

Một số công trình tiêu biểu là Helmer Fuhrer (1996); Boone (1996); Lensink, R. Morrissey, O (2000); OECD (2012); OECD (2013); Chenery & Strout (1966); Asian Development Bank (1999); Dollar & Craig (2000); Hansen & Tarp (2001).

#### *Các nghiên cứu trong nước*

Nhật Vinh (1994); Vũ Thị Kim Oanh (2000); Hà Thị Thu (2014); Bùi Hồng Quang, Phan Trung Chính (2008); Vũ Thị Kim Oanh (2002); Tôn Thành Tâm (2005); Trần Thị Hồng Thủy (2015); Nguyễn Việt Cường (2016); Nguyễn Anh Đức (2009).

### **1.2 Các công trình nghiên cứu về ODA tại Việt Nam**

#### *1.2.1 ODA trong việc phát triển cơ sở hạ tầng:*

#### *Các công trình nghiên cứu của nước ngoài*

Các công trình nghiên cứu của nước ngoài bao gồm các tác giả: Tác giả Pojani, D, Stead, D (2015) với “*Sustainable Urban Transport in the Developing World: Beyond Megacities*” và Weisbrod (2008) với “*Models to predict the economic development impact of transportation projects: Historical experience and new applications*”. Các tác giả như Isserman, A (1994) với “*High way and rural economic development: results from a quasi -*

*experimental approach*". Tác giả Boarnet.M.G (1995) "*Bussiness Losses, Transportation Damage and the Northridge Earthquake*".

### **Các công trình nghiên cứu trong nước**

Một số nghiên cứu đánh giá ODA trong phát triển cơ sở hạ tầng như Nguyễn Thị Hoàng Oanh (2005, 2006); Phạm Thị Túy (2006a); Phạm Thị Túy (2006b), các nghiên cứu này đều tập trung đánh giá về ODA Việt Nam cho kết cấu hạ tầng.

Một số nghiên cứu của Nguyễn Văn Tuấn (2012); Nguyễn Hoa (2013); đánh giá quá trình sử dụng ODA trong các giai đoạn khác nhau của nền kinh tế.

Ngoài ra còn một số tác phẩm về cơ sở hạ tầng như Nguyễn Hồng Thái (2007); Từ Quang Phương (2008); **Trần Minh Tuấn (2011)**; Nguyễn Văn **Tuấn (2012)**; **Nguyễn Hoa (2013)**; Vũ Thị Thu Hằng (2015).

#### *1.2.2 Trong lĩnh vực thu hút và sử dụng ODA*

Các tác giả như Vũ Thị Kim Oanh (2002); Tôn Thành Tâm (2005); Trương Quang Lâm (2009); Phương Ngọc Minh (2009); Hữu Tề (2010); Vũ Xuân Hải (2010); Phạm Thị Túy (2010); Bình Anh (2010). Các nghiên cứu này đã tập trung phân tích về cách thức thu hút ODA ở Việt Nam như: các chiến lược thu hút, xây dựng và hoàn thiện quy hoạch phát triển lĩnh vực kinh tế đối ngoại, bao gồm quy hoạch ODA, đẩy nhanh tốc độ giải ngân.

Trần Minh Tuấn (2011); Phạm Thị Hồng Điệp, Bùi Đình Viên (2012); Hoàng Ngọc Âu (2013); Nguyễn Thu Thủy, Phạm Thị Hồng My (2013); Phạm Thị Bích Ngọc (2014); Hà Thị Thu (2014); Nguyễn Bá Hùng, Phạm Tiến Chiến

(2016); Trần Đình Nam (2016) đã phân tích việc sử dụng ODA dưới nhiều lĩnh vực khác nhau như an sinh xã hội, cơ sở hạ tầng...

#### *1.2.3 Chính sách về ODA*

Một số nghiên cứu của các tác giả như: Trần Kim Chung (2012); Hoàng Thị Minh Hoa (2013); Hoàng Thị Thu (2013); Phan Hải Đường (2014); Vũ Thị Thu Hằng (2015); Nguyễn Thị Tình (2015) đã tập trung phân tích thể chế, chính sách quản lý đối với vốn ODA.

### **1.3 Các công trình nghiên cứu về ODA Nhật Bản tại Việt Nam**

#### *1.3.1 Các nghiên cứu nước ngoài về ODA Nhật Bản*

Tiêu biểu là David Arase's (2005); Robert M. Orr (1990); Marie Söderberg (1996).

Akiko Nakaya (1996); Makoto Sato (2005); Kazuo Sunaga (2005); Riddell (2007), Hugh Patrick (2008); Chihiro Yabe (2009).

Một số tác giả nước ngoài như Kohama Hirohisa, Yasuyuki Sawada, Hisaki Kono (2003); Sawada Yasuyuki (2003); Hugh Patrick (2008); Jean - Michel Severino & Oliver Ray (2009), Alina Rocha Menocal and Lisa Denney with Matthew Geddes (2011); Pitzen, Likki - Lee (2016) cũng phân tích cơ sở của chính sách viện trợ của Nhật Bản, nêu sự hợp tác kinh tế của Nhật Bản với các nước Đông Á, sự mở rộng viện trợ ODA và chính sách viện trợ của Nhật Bản.

#### *1.3.2 Các công trình trong nước nghiên cứu ODA Nhật Bản vào Việt Nam*

### *a. Về chính sách ODA của Nhật Bản*

Các tác giả Ngô Xuân Bình (1999); Vũ Văn Hà (2000); Vũ Văn Hà (2003); Trần Quang Minh (2013a); Trần Quang Minh (2013b) đã đánh giá ODA Nhật Bản dành cho Việt Nam dưới góc độ chính sách và cơ cấu tài trợ, phân tích sự điều chỉnh về quy mô, cơ cấu phân bổ, chính sách cung cấp và mục đích sử dụng ODA của Nhật Bản trong các giai đoạn khác nhau của nền kinh tế.

### *b. Vai trò của ODA Nhật Bản đối với phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam*

Tiêu biểu là Nguyễn Quang Thái (2008); Lưu Ngọc Trinh (2008); Nguyễn Ngọc Sơn (2009).

### *c. Về thực trạng thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản cho Việt Nam*

Nguyễn Tuấn Dũng (2012); Hoàng Thị Minh Hoa, Nguyễn Thị Thu Hiền (2013); Trần Văn Thọ (2013); Nguyễn Quang Thái, Trần Thị Hồng Thủy (2014); Đỗ Thị Ngọc Lan, Trần Thị Lan Anh (2015).

## **1.4. Nhận xét chung về tình hình nghiên cứu trong và ngoài nước**

## **1.5. Những vấn đề đặt ra cần tiếp tục nghiên cứu**

Tiểu kết chương 1: Chương 1 đã trình bày tổng quan nghiên cứu về hoạt động ODA Nhật Bản trên thế giới cũng như Việt Nam. Luận án đã tập hợp được các công trình nghiên cứu về ODA nói chung cũng như ODA Nhật Bản.

## **Chương 2: Cơ sở lý luận và thực tiễn về ODA Nhật Bản cho Việt Nam**

### **2.1. Cơ sở lý luận về ODA**

#### *2.1.1 Một số quan niệm và đặc điểm về ODA*

##### *2.1.1.1 Một số quan niệm*

*Qua các quan niệm về ODA có thể hiểu ODA như sau: ODA là hình thức hợp tác phát triển giữa Nhà nước và các nhà tài trợ dưới các hình thức như tài trợ song phương; các tổ chức liên quốc gia hoặc liên chính phủ.*

##### *2.1.1.2 Đặc điểm của ODA*

- Tính ưu đãi của nguồn vốn ODA
- ODA gắn liền với yếu tố chính trị
- ODA gắn với điều kiện kinh tế
- ODA gắn liền với các nhân tố xã hội

#### *2.1.2 Các loại hình ODA nói chung và ODA Nhật Bản*

##### *2.1.2.1 Các loại hình ODA*

##### *2.1.2.2. Các loại hình ODA Nhật Bản*

- a. ODA song phương*
- b. ODA đa phương*

## **2.2. Cơ sở thực tiễn của ODA Nhật Bản cho Việt Nam**

### *2.2.1. Sự hình thành và phát triển ODA của thế giới và Nhật Bản*

## 2.2.2. Thực tiễn ODA của Nhật Bản đối với các nước đang phát triển và Đông Nam Á

### 2.2.1.1. Đối với các nước đang phát triển

### 2.2.2.2. Đối với các nước Đông Nam Á

### 2.2.3. Thực tiễn ODA Nhật Bản đối với Việt Nam trước năm 1992

**Tiểu kết chương 2:** Từ những phân tích ở trên, Chương 2 đã tập trung giải quyết được một số vấn đề sau: Hệ thống hóa được các quan điểm của ODA trên thế giới hiện nay và phân tích được lịch sử hình thành ODA trên thế giới và của Nhật Bản, từ đó đã phân tích được chính sách ODA của Nhật Bản đối với các nước đang phát triển và khu vực Đông Nam Á. Phân tích được chính sách ODA Nhật Bản đối với Việt Nam trước năm 1992 (1979 - 1991).

## **Chương 3: Thực trạng thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản tại Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016**

### **3.1. Các nhân tố ảnh hưởng trực tiếp đến ODA Nhật Bản với Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016**

#### 3.1.1 Bối cảnh quốc tế và trong nước

#### 3.1.2 Sự phát triển của quan hệ đối tác chiến lược Việt Nam - Nhật Bản

#### 3.1.3 Những điều chỉnh trong chính sách ODA của Nhật Bản

#### 3.1.4 Chính sách thu hút ODA của Việt Nam

### **3.2. Chính sách ODA của Nhật Bản đối với Việt Nam giai đoạn 1992- 2016**

### **3.3. Thực trạng thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản đối với Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016**

#### **3.3.1. Thực trạng thu hút ODA Nhật Bản đối với Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016**

#### 3.3.2. Thực trạng sử dụng ODA Nhật Bản theo các dự án trọng điểm giai đoạn 1992 - 2016

### **3.4. Đánh giá hiệu quả thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản ở Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016**

#### 3.4.1. Một số thành công

- ODA giúp tăng cường quan hệ hai nước Việt Nam và Nhật Bản.
- ODA góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế và Tăng cường năng lực cạnh tranh quốc tế.
- ODA giúp thúc đẩy thu hút đầu tư nước ngoài.
- ODA giúp cải thiện môi trường xã hội.
- ODA giúp chuyển giao thành tựu khoa học kỹ thuật.
- ODA giúp hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực.
- ODA giúp chuyển dịch cơ cấu kinh tế theo hướng công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

#### 3.4.2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân



*Tồn tại, hạn chế*

*Thứ nhất, chưa nhận thức đúng đắn và đầy đủ về bản chất của nguồn vốn ODA.*

*Thứ hai, năng lực hấp thụ nguồn vốn ODA của quốc gia, cũng như ở cấp ngành và địa phương chưa đáp ứng được yêu cầu.*

*Nguyên nhân*

- Khả năng hạn chế trong nhận thức đúng đắn về bản chất nguồn vốn ODA
- Quy trình và thủ tục quản lý chương trình và dự án sử dụng nguồn vốn ODA của Việt Nam còn phức tạp và không đồng bộ
- Chưa luật hóa được việc quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA

**Tiểu kết chương 3:** Chương 3 đã phân tích được thực trạng huy động và sử dụng vốn ODA Nhật Bản đối với Việt Nam trong giai đoạn 1992 - 2016, từ đó đưa ra được những thành công và hạn chế cũng như nguyên nhân ảnh hưởng tới ODA Nhật Bản vào Việt Nam.

#### **Chương 4: Đặc điểm về ODA Nhật Bản tại Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016 và triển vọng đến năm 2030**

##### **4.1. Đặc điểm ODA Nhật Bản vào Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016**

*Từ việc phân tích thực trạng ODA Nhật Bản vào Việt Nam trong giai đoạn 1992 - 2016, có thể tổng kết về ODA Nhật Bản vào Việt Nam có các đặc điểm sau:*

*Thứ nhất, vốn ODA của Nhật Bản dành cho Việt Nam luôn thuộc vị trí ưu tiên nhất với số vốn ODA cho vay tăng không ngừng qua các năm.*

*Thứ hai, nguồn vốn ODA của Nhật Bản dành cho Việt Nam dựa trên lợi ích quốc gia giữa hai nước.*

*Thứ ba, nguồn vốn ODA của Nhật Bản tập trung cho phát triển cơ sở hạ tầng, giao thông đường bộ tương đối lớn.*

*Thứ tư, nguồn vốn ODA của Nhật Bản dành cho Việt Nam viện trợ cho vay chiếm chủ yếu tổng số vốn ODA và sự phân bổ nguồn vốn ODA của Nhật Bản cho Việt Nam không đồng đều.*

*Thứ năm, các khoản viện trợ không hoàn lại của Nhật Bản cho Việt Nam tập trung chủ yếu vào các dự án tăng cường trang thiết bị và cơ sở vật chất cho các ngành y tế, giáo dục, nông nghiệp, cấp thoát nước, phát triển nông thôn, đào tạo nguồn nhân lực, cải tạo môi trường và nâng cao chất lượng môi trường sống.*

##### **4.2. Triển vọng ODA Nhật Bản đối với Việt Nam đến năm 2030**

*4.2.1. Tác động của bối cảnh quốc tế và trong nước*

*4.2.2. Khả năng thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản vào Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn 2030*

Dựa trên Quyết định 1489/QĐ-TTg 2018 phê duyệt Định hướng thu hút vốn ODA, vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ nước ngoài thì định hướng sử dụng ODA đến năm 2025 là:

*Thứ nhất*, tránh sự cắt giảm đột ngột vốn vay nước ngoài

*Thứ hai*, để thực hiện được vấn đề thu hút ODA thì cần:

- Bất kỳ khoản vay mới nào cũng cần được xem xét hiệu quả kinh tế
- Sử dụng vốn vay nước ngoài tập trung cho một số lĩnh vực chủ chốt để đảm bảo phát huy được tối đa hiệu quả kinh tế theo quy mô.
- Ưu tiên sử dụng cho các dự án có hiệu quả kinh tế - xã hội, trực tiếp thúc đẩy tăng trưởng gắn với phát triển bền vững
- Ưu tiên các dự án có tính chất hàng hóa công cộng, thuộc nhiệm vụ chi của ngân sách nhà nước, có hiệu ứng lan tỏa như thích ứng biến đổi khí hậu, nâng cao chất lượng môi trường, giáo dục, y tế, công nghệ, kỹ năng.
- Ưu tiên sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi như là đòn bẩy, thúc đẩy, thu hút đầu tư tư nhân, không sử dụng vốn vay nước ngoài cho các dự án mà tư nhân quan tâm, có khả năng thực hiện với công nghệ hiệu quả và chi phí thấp hơn.
- Sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi với vai trò là vốn mồi, chất xúc tác cho các nguồn vốn trong nước, nhất là vốn đầu tư tư nhân. Giảm dần tỷ trọng vốn vay nước ngoài trong tổng mức đầu tư dự án.
- Ưu tiên vay về cho vay lại đối với những dự án có khả năng thu hồi vốn.

4.2.3. Một số bài học kinh nghiệm và giải pháp thu hút ODA Nhật Bản đối với Việt Nam đến năm 2030

4.2.3.1. Một số bài học kinh nghiệm

4.2.3.2. Một số khuyến nghị mang tính giải pháp

#### ***Nhóm giải pháp về chính sách và thể chế***

Hiệu đúng bản chất và xây dựng chiến lược thu hút và sử dụng ODA phù hợp với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội

*Quy hoạch sử dụng vốn ODA Nhật Bản*

*Công tác vận động tài trợ ODA phải theo đúng chiến lược thu hút và sử dụng ODA*

*Hoàn thiện các khuôn khổ điều phối ODA Nhật Bản*

*Tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá các dự án ODA Nhật Bản*

#### ***Nhóm giải pháp tăng cường năng lực thu hút và sử dụng ODA***

*Đẩy mạnh tốc độ giải ngân*

*Đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án OD*

*Xây dựng hệ thống thông tin hữu hiệu về ODA*

*Tăng cường công tác đào tạo và điều phối bố trí cán bộ trong quản lý và sử dụng ODA*

#### ***Nhóm giải pháp tăng cường quan hệ đối tác với nhà tài trợ***

*Điều phối giữa các nhà tài trợ, trong đó có Nhật Bản*

Hợp tác tốt với nhà tài trợ

### ***Nhóm giải pháp về đào tạo***

*Nâng cao năng lực cán bộ quản lý các dự án ODA*

Tổng kết, biên soạn các tài liệu hướng dẫn và đào tạo.

*Tăng cường thu hút đầu tư trực tiếp từ nước ngoài FDI Nhật Bản và các nguồn tín dụng khác.*

**Tiểu kết chương 4:** Chương này đã nêu được đặc điểm và nguyên nhân ODA của Nhật Bản vào Việt Nam dựa trên việc đánh giá thành công và hạn chế ở chương 3, luận án đã đưa ra được tác động của bối cảnh quốc tế và trong nước ảnh hưởng tới hoạt động ODA nói chung và ODA Nhật Bản nói riêng như các vấn đề về ảnh hưởng của cuộc cách mạng khoa học công nghệ; vai trò của tri thức và sở hữu trí tuệ, quá trình quốc tế hóa và sản xuất... đồng thời đề xuất định hướng và giải pháp ODA Nhật Bản đối với Việt Nam đến năm 2025.

### **Kết luận**

Luận án đã cố gắng làm rõ những đóng góp của nguồn vốn ODA Nhật Bản vào kinh tế - xã hội Việt Nam trong thời gian qua, cố gắng cập nhật những số liệu có thể để làm tài liệu cho những nhu cầu nghiên cứu khác cũng về vấn đề này. Từ đó có thể thấy luận án đi sâu vào những vấn đề chính sau:

*Thứ nhất*, Luận án đã tổng hợp được các vấn đề nghiên cứu về ODA cũng như ODA Nhật Bản đối với Việt Nam, từ đó có sự đánh giá và nhận xét từ các công trình nghiên cứu để chỉ ra khoảng trống nghiên cứu của đề tài.

*Thứ hai*, luận án đã làm rõ các vấn đề lý luận về ODA như quan điểm của ODA về cả ở trong và ngoài nước, từ đó đưa ra một cách hiểu thống nhất về ODA, đó là *hình thức hợp tác phát triển giữa Nhà nước và các nhà tài trợ dưới các hình thức như tài trợ song phương; các tổ chức liên quốc gia hoặc liên chính phủ*, đồng thời đã phân tích được lịch sử hình thành ODA Nhật Bản đối với các nước phát triển và ASEAN. Đối với Việt Nam, đã nêu lên được sự hình thành ODA Nhật Bản đối với Việt Nam trước khi bình thường hóa quan hệ vào năm 1992, thể hiện qua hai giai đoạn là 1975 - 1978 và sau 1979 - 1992.

*Thứ ba*, luận án đã phân tích và nêu nổi bật lên mối quan hệ về kinh tế chính trị và ngoại giao, văn hóa của Nhật Bản đối với Việt Nam và quá trình thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản trong giai đoạn 1992 - 2016.

*Thứ tư*, từ việc phân tích quá trình thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản vào Việt Nam giai đoạn 1992 - 2016 thì luận án đã đưa ra nhiều thành công cũng như hạn chế và nguyên nhân của nó. Luận án cũng đã phân tích được đặc điểm ODA của Nhật Bản tại, các lý do mà ODA Nhật Bản đầu tư vào Việt Nam như có vị trí chiến lược trong sự phát triển của Nhật Bản; lợi ích mà Nhật Bản có được khi đầu tư vào Việt Nam (từ ODA đến FDI), từ đó đưa ra định hướng và giải pháp chủ yếu cho thu hút và sử dụng ODA Nhật Bản đến năm 2030, thể hiện ở ba nhóm giải pháp là (a) *Nhóm giải pháp về chính sách và thể chế*; (b) *Nhóm giải pháp tăng cường năng lực thu hút và sử dụng ODA*; (c) *Nhóm giải pháp tăng cường quan hệ đối tác với nhà tài trợ*; (d) *Nhóm giải pháp về đào tạo*.

## Tài liệu tham khảo

### Tiếng Việt

Dương Đức Ứng (1994) “Định hướng quy hoạch và sử dụng hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)” *Tạp chí Kinh tế và dự báo* số 10.

Nhật Vinh (1994) “ODA và tình hình tiếp nhận nguồn ODA ở nước ta” *Tạp chí Thông tin khoa học lao động và xã hội*, số 2.

Nguyễn Thế Lực (1995) “Một vài nét về ODA của Nhật Bản đối với Việt Nam” *Tạp chí Nghiên cứu Kinh tế*, số 9 (211).

Tôn Tích Quý (1994) “*Tìm hiểu thêm về ODA của Nhật Bản*” *Tin tham khảo nội bộ kinh tế - xã hội* - số 17.

Nguyễn Quang Thái (1994) “Huy động và sử dụng vốn hỗ trợ phát triển chính thức ở các nước và ở Việt Nam: Thực trạng và triển vọng” *Tạp chí Những vấn đề kinh tế thế giới*, số 5.

Phùng Thị Vân Kiều (1998) “*Japanese ODA to Vietnam*” *Vietnam Economic News*, số 47.

Phạm Quý Long (1998) *Opportunities and Challenges for Vietnam – Japan Economic Cooperation after 10 years of Doimoi in Vietnam*, research paper, visiting research fellow of JIIA) 1998.

Ngô Xuân Bình (1999) “*Quan hệ Nhật Bản - ASEAN - Chính sách và tài trợ ODA*” Nxb Khoa học xã hội.

Minh Dương (2000) “Ensuring that ODA is well spent” *Vietnam Economic News*, số 43.

Vũ Thị Kim Oanh (2000) “*Quá trình phát triển của ODA trên thế giới*” *Tạp chí Nghiên cứu kinh tế*, số 9.

Vũ Văn Hà (2000) “*Quan hệ Kinh tế Việt Nam - Nhật Bản trong những năm 1990 và triển vọng*” NXB Khoa học xã hội.

Nguyễn Văn Hiến (2002) “Nguồn vốn ODA Nhật Bản - những thay đổi quan trọng trong gần đây về mục tiêu tài trợ” *Tạp chí Ngân hàng*, số 9.

Vũ Thị Kim Oanh (2002) Những giải pháp chủ yếu nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) tại Việt Nam, LATS Đại học Ngoại thương.

Vũ Văn Hà (2003) “Điều chỉnh chính sách ODA của Nhật Bản” *Tạp chí Những vấn đề kinh tế thế giới*, số 3

Tôn Thành Tâm (2005), *Giải pháp nâng cao hiệu quả quản lý nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) tại Việt Nam*, LATS, Đại học Kinh tế quốc dân.

Tin Kinh tế - Tài liệu tham khảo đặc biệt, ngày 15/12/2005, trang 3 - 4.

Nguyễn Quang Thuấn (2008) “Vai trò ODA của Nhật Bản đối với sự phát triển kinh tế - xã hội Việt Nam” *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*.

Lưu Ngọc Trinh (2008) “35 năm quan hệ kinh tế Việt Nam - Nhật Bản: Một chặng đường phát triển” *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 8.

Bùi Hồng Quang, Phan Trung Chính (2008), “Đặc điểm nguồn vốn ODA và việc quản lý nguồn vốn này ở nước ta”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 3

Nguyễn Quê Nga (2009), “Đặc điểm và xu hướng chính sách ODA của Nhật Bản cho các nước Đông Á”, *Tạp chí Những vấn đề kinh tế và chính trị thế giới*, số 11

Trương Quang Lâm (2009), “Thu hút và sử dụng vốn ODA để phát triển kinh tế - xã hội là đòi hỏi khách quan của các nước đang phát triển”, *Tạp chí Thương mại*, số 21

Nguyễn Ngọc Sơn (2009) “Nâng cao vai trò nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức của Nhật Bản ở Việt Nam” *Tạp chí Kinh tế và dự báo*, số 13.

Phạm Thị Túy (2009) Thu hút và sử dụng ODA vào phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế ở Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia.

Hồ Quang Minh (2009), “Đánh giá tình hình thu hút và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức thời kỳ 2006 - 2010”, *Tạp chí Thông tin và dự báo kinh tế - xã hội*, số 40

Nguyễn Anh Đức (2009), “Tác động của việc gia nhập WTO đến thu hút và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức ở Việt Nam”, *Tạp chí Kinh tế và dự báo*, số 14

Phương Ngọc Minh (2009) “Vốn ODA cho Việt Nam: Thận trọng với nguồn lực quý”, *Tạp chí Thuế Nhà nước*, số 46

Hữu Tề (2010), “Vietnam - An Effective ODA User”, *Vietnam Economic News*, số 6 - 8

Vũ Xuân Hải (2010), “Thu hút và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) ở nước ta”, *Tạp chí Giáo dục lý luận*, số 5

Phạm Thị Túy (2010) “Chính sách sử dụng ODA của Việt Nam”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 8

Bình Anh (2010), “Quản lý sử dụng nguồn vốn ODA - 5 năm nhìn lại”, *Tạp chí Thương mại*, số 33.

Hoàng Thị Minh Hoa. (2010). Nhật Bản với sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam, Lào và Campuchia trong giai đoạn hiện nay, Nxb Chính trị Quốc gia, Hà Nội

Nguyễn Tuấn Anh (2011) “Viện trợ phát triển chính thức (ODA) của Nhật Bản cho các nước tiểu vùng sông Mê Kông từ sau chiến tranh lạnh” *Tạp chí Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 7.

Hoàng Việt Khang (2012), “Để sử dụng vốn ODA hiệu quả hơn”, *Tạp chí Kinh tế và dự báo*, số 2

Phạm Thị Hồng Diệp, Bùi Đình Viên (2012), “Thu hút, sử dụng vốn ODA và vốn vay ưu đãi khác ở Việt Nam”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 4

Trần Kim Chung (2012) “Thu hút FDI và ODA cho phát triển tam nông ở Việt Nam” *Tạp chí Tài chính*, số 8.

Nguyễn Tuấn Dũng (2012) “Vốn đầu tư Nhật Bản vào Việt Nam” *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 8.

Hoàng Việt Khang (2012) “Để sử dụng vốn ODA hiệu quả hơn” *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 2.

Vũ Thị Thu Hằng (2012) “Quản lý nhà nước đối với vốn hỗ trợ phát triển chính thức ODA tại Việt Nam” *Tạp chí Quản lý Nhà nước*, số 7.

Nguyễn Đoàn Trang (2012) “Hài hòa quản lý các dự án ODA ở Việt Nam” *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 7.

Nguyễn Thanh Tùng (2012) “Thực trạng thu hút và sử dụng ODA trong ngành giáo dục Việt Nam” *Tạp chí Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông*, số 7.

Nguyễn Văn Tuấn (2012) “Giải pháp đẩy nhanh tiến độ giải ngân ODA”, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 16.

Nguyễn Xuân Trung (2013) “Viện trợ phát triển chính thức (ODA) của Canada đối với Việt Nam” *Tạp chí Châu Mỹ ngày nay*, số 6.

Hoàng Ngọc Âu (2013), “Bàn thêm về quản lý nguồn vốn ODA tại Việt Nam”, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 14

Trần Quang Minh (2013a) “Hợp tác kinh tế Việt Nam - Nhật Bản: Một số thành tựu và triển vọng” *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 9.

Trần Quang Minh (2013b) “Điều chỉnh chính sách của Nhật Bản đối với Việt Nam trong lĩnh vực hợp tác về thương mại, đầu tư và ODA từ năm 2000 đến nay” *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 3.

Nguyễn Thu Thủy, Phạm Thị Hồng My (2013), “Sử dụng nguồn viện trợ chính thức tại Việt Nam”, *Tạp chí Quản lý kinh tế*, số 55

Nguyễn Thị Kim Chi (2013a) “Thu hút và sử dụng nguồn vốn ODA của Australia cho Việt Nam giai đoạn 1993 - 2012” *Tạp chí Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông*, số 4.

Nguyễn Thị Kim Chi (2013b) “Thu hút và sử dụng nguồn vốn ODA của Pháp cho Việt Nam giai đoạn 1993 - 2012” *Tạp chí Nghiên cứu Châu Âu*, số 5.

Nguyễn Thị Kim Chi (2013c) “Một số đặc điểm nguồn vốn ODA của Australia cho Việt Nam” *Tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và Châu Á*, số 6.

Nguyễn Quốc Bình (2013) “Để sử dụng hiệu quả ODA trong nông nghiệp và phát triển nông thôn” *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 21.

Hoàng Ngọc Âu (2013) “Bàn thêm về quản lý nguồn vốn ODA tại Việt Nam” *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 14.

Hoàng Thị Minh Hoa (2013) “ODA của Nhật Bản cho Lào, Campuchia và Việt Nam giai đoạn 1991 - 2005: Thành tựu và những đặc điểm” *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 1.

Phùng Văn Hiền (2013) “Quản lý nhà nước đối với các dự án đầu tư cho giáo dục đại học bằng vốn ODA - thực trạng và giải pháp” *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 4.

Cao Mạnh Cường (2013) “Vai trò của ODA đối với phát triển Việt Nam 20 năm nhìn lại” *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 21.

Nguyễn Xuân Điền (2013) “Rủi ro tín dụng cho vay lại ODA tại ngân hàng phát triển Việt Nam” *Tạp chí Thông tin kinh tế và dự báo xã hội*, số 3

Lê Viết Hùng (2013) “Vài nét về lịch sử Viện trợ của Hoa Kỳ ở Việt Nam” *Tạp chí Nghiên cứu lịch sử*, số 7.

Đặng Vũ Hùng (2013) “Đổi mới công tác quản lý cơ chế tài chính đối với các dự án ODA” *Tạp chí Tài chính*, số 8.

Hoàng Thị Thu (2013) “Thái Nguyên: Thu hút và sử dụng hiệu quả nguồn vốn ODA cho nông nghiệp, nông thôn” *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 12.

Trần Văn Thọ (2013) “Quan hệ Việt Nam - Nhật Bản trong quá trình phát triển kinh tế của Việt Nam vài gợi ý cho giai đoạn tới” *Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á*, số 3.

Nguyễn Văn Phúc (2013) “Tăng cường năng lực thông qua dự án ODA ở Việt Nam - Vấn đề và bài học rút ra” *Tạp chí Thông tin dự báo kinh tế - xã hội* số 5

Nguyễn Hoa (2013), “20 years of ODA and tremendous contributions” *Vietnam Economic News*, số 44

Ngô Phúc Hạnh, Nguyễn Thị Mai Anh (2014) “Viện trợ phát triển chính thức tại Việt Nam: Thực trạng và giải pháp”, *Tạp chí Cộng sản, Chuyên đề cơ sở*, số 88

Nguyễn Quang Thái, Trần Thị Hồng Thủy (2014), “Chính sách viện trợ trong bối cảnh trở thành nước thu nhập trung bình của Việt Nam”, *Tạp chí Kinh tế và phát triển*, số 200

Phạm Thị Bích Ngọc (2014), “20 năm thu hút vốn ODA tại Việt Nam: Những hiệu quả tích cực”, *Tạp chí Con số và sự kiện*, số 1+2

Nguyễn Quang Thái, Trần Thị Hồng Thủy (2014) “Vốn ODA trong điều kiện mới”, *Tạp chí Khoa học ĐHQGHN, Kinh tế và Kinh doanh*, Tập 30, Số 1.

Nguyễn Thị Lan Anh (2014) “Bàn về vấn đề thu hút và sử dụng ODA vùng Tây Bắc” *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 4.

Phạm Thị Bích Ngọc (2014) “20 năm thu hút vốn ODA tại Việt Nam: Những hiệu quả tích cực” *Tạp chí Con số và Sự kiện*, số 1+2.

Phan Hải Đường (2014) “Khắc phục hạn chế trong thu hút ODA vào nông nghiệp và phát triển nông thôn” *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 19.

Hà Thị Thu (2014) *Thu hút và sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) vào phát triển nông nghiệp, nông thôn Việt Nam: nghiên cứu tại vùng Duyên hải Miền Trung*, LATS, Đại học kinh tế quốc dân.

Phạm Thị Hồng Điệp, Bùi Đình Viên (2015), “Hiệu quả sử dụng vốn ODA và các nguồn vốn vay kém ưu đãi ở Việt Nam”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 9

Nguyễn Việt Cường (2015), “Nâng cao hiệu quả thu hút, sử dụng nguồn vốn ODA trong tình hình mới”, *Tạp chí Kinh tế và dự báo*, số 5

Thân Thị Mỹ Bình. (2015). *Nỗ lực duy trì tiếng Việt của các gia đình người Việt Nam tại Nhật Bản*. *Tạp chí nghiên cứu Đông Bắc Á*, 1(167) tr.60-70.

Nguyễn Văn Tuấn (2015), “Giải pháp nào cho ODA trong thời kỳ 2015 - 2020?”, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 19

Trần Thị Hồng Thủy (2015) Viện trợ phát triển chính thức (ODA) trong bối cảnh Việt Nam trở thành nước có thu nhập trung bình (MIC), LATS, ĐHKQTĐ.

Phương Dung (2015) *Động lực từ bên ngoài, lan tỏa ngoại lực vào khu vực kinh tế trong nước - Kinh tế Việt Nam 2014 - 2015*, NXB Hồng Đức.

Đỗ Thị Ngọc Lan, Trần Thị Lan Anh (2015) “*Huy động và sử dụng vốn vay của Nhật Bản: cơ hội và thách thức*”, *Tạp chí Con số và Sự kiện*.

Vũ Thị Thu Hằng (2015), “Nguồn vốn ODA với việc hỗ trợ phát triển chính sách, thể chế và cải cách hành chính”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 9

Nguyễn Thị Tình (2015), “Quản lý nhà nước về ODA: Kinh nghiệm một số nước cho Việt Nam”, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 12

Vũ Thị Thu Hằng (2016), “Thay đổi quan điểm tiếp nhận nguồn vốn ODA trong thời kỳ hội nhập ở Việt Nam”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 3

Lê Chi Mai (2016), “Việt Nam cần chuẩn bị như thế nào khi không còn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA)”, *Tạp chí Lý luận chính trị*, số 6

Nguyễn Thị Lan Anh (2016) Hiệu quả sử dụng nguồn vốn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) tại khu vực Tây Bắc, Việt Nam, LATS ĐHKQTĐ

Nguyễn Bá Hùng, Phạm Tiến Chiến (2016), “Đổi mới thể chế quản lý, sử dụng và giám sát vốn ODA trong giai đoạn mới”, *Tạp chí Quản lý nhà nước*, số 1

Nguyễn Đức Cảnh (2016), “Định hướng thu hút, quản lý nguồn vốn ODA trong bối cảnh mới của hội nhập”, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 7

Trần Đình Nam (2016), “Một số giải pháp về quản lý vốn ODA”, *Tạp chí Thị trường Tài chính tiền tệ*, số 7

Nguyễn Xuân Thạch (2016), “Một số đột phá trong quản lý, sử dụng nguồn vốn ODA và vốn vay ưu đãi”, *Tạp chí Tài chính*, số tháng 4 kỳ 1

Nguyễn Đức Thành (2016), “Nâng cao hiệu quả thu hút và sử dụng vốn ODA ở Việt Nam”, *Tạp chí Nghiên cứu Châu Phi và Trung Đông*, số 8

Nguyễn Thị Thanh Tâm (2016), “Huy động và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) của Việt Nam trong bối cảnh mới”, *Tạp chí Những vấn đề Kinh tế và Chính trị thế giới*, số 5

Nguyễn Thị Lan (2016), “Quản lý và sử dụng nguồn vốn ODA ở Việt Nam: thực trạng và giải pháp”, *Tạp chí Kinh tế và Dự báo*, số 10

Nguyễn Việt Cường (2016) Thu hút nguồn vốn ODA nhằm thực hiện mục tiêu đảm bảo ASXH ở Việt Nam đến năm 2020, LATS, ĐHKQTĐ.

Nguyễn Văn Tuấn (2019) Tăng cường sử dụng nguồn vốn ODA hiệu quả ở Việt Nam, LATS, Học viện Khoa học xã hội, tr 34

Đánh giá hỗ trợ quốc gia tại Việt Nam, 2016

<http://www2.itc.kansai-u.ac.jp/~gotoken/pdf/ODAREportVN.pdf>

Japan's Official Development Assistance Charter

<https://www.mofa.go.jp/policy/oda/reform/charter.html>

**Tiếng Anh**



Adams và Atsu (2014) “Aid dependence and economic growth in Ghana” *Economic Analysis and Policy*, number 442 (22).

Alina Rocha Menocal and Lisa Denney with Matthew Geddes (2011) *Informing the Future of Japan’s ODA*, The Overseas Development Institute, London.

Antonio Tujan Jr (2009), “Japan’s ODA to the Philippines”, *The reality of Aid*, Asia Pacific 2005.

Asian Development Bank (1999), “Technical Assistance to Thailand for development of Agriculture and cooperatives”, Manila, Philippines, unpublished.

Boone, P., (1996) Politics and the effectiveness of foreign aid. *European Economic Review* 40, 289 - 329.

Chenery, H.B. and Strout, A.M. 1966. “Foreign Assistance and Economic Development”, *American Economic Review*, vol.56, pp.679 - 733.

Dollar & Craig (2000) “Aid, Policy, and Growth”, *The American Economic Review*, Vol 90.

Griffin, K. and Enos, J. (1970) Foreign Assistance: Objectives and Consequences. *Economic Development and Cultural Change*, 18, 313 - 327.

Ghulam Mohey-ud-din (2005) “Impact of Foreign Aid on Economic Development in Pakistan (1960-2002)”.

100. Hansen & Tarp (2001) “Aid and Growth Regressions”. *Journal of Development Economics*, 64, 547-570.

101. Helme Fuhrer (1996) “A history of the development assistance committee and the development co-operation directorate in dates, names and figures”. OECD pp 75.

102. Hugh Patrick (2008) *Legacies of Change: The Transformative Role of Japan’s Official Development Assistance in its Economic Partnership with Southeast Asia*, Discussion Paper Series APEC Study Center Columbia University.

103. Hoi Quoc Le (2012) “The roadmap for using ODA” VietNam Development Forum (VDF).

104. Karras, G. (2006). Foreign Aid and Long-Run Economic Growth: Empirical Evidence for a Panel of Developing Countries. *Journal of International Development*, Vol. 18(1), p. 15-28

105. Kohama Hirohisa, Yasuyuki Sawada, Hisaki Kono (2003) *Aid, Policies and Growth Reconsidered*, tài trang web

[https://www.researchgate.net/publication/228431966\\_Aid\\_Policies\\_and\\_Growth\\_Reconsidered](https://www.researchgate.net/publication/228431966_Aid_Policies_and_Growth_Reconsidered).

106. Lensink, R., Morrissey, O., (2000) Aid instability as a measure of uncertainty and the positive impact of aid on growth. *Journal of Development Studies* 36, pp30 - 48.

107. Jean - Michel Severino & Oliver Ray (2009) *The End of ODA: Death and Rebirth of a Global Public Policy*, CGD Working Paper 167. Washington, D.C.: Center for Global Development.

108. Jame Morrison, Dirk Bezemer and Catherine Arnold (2004) Official development assistance to agriculture, DFID.
109. Marwan (2013) Export, Aid, Remittance and Growth: Evidence from Sudan, *Procedia Economics and Finance* 7:3 - 10.
110. Museru và cộng sự (2014) “The impact of aid and public investment volatility on economic growth in Sub – Saharan in Africa” *World Development*, number 57(0).
111. OECD (2012) OECD Development Assistance Peer Review; OECD Development Assistance Peeri.
112. OECD (2013) Development Co - operation Report 2013 end poverty.
- Pitzen, Likki-Lee (2016) Japan’s changing official development assistance: How institutional reforms affected the role of Japan’s private sector in ODA delivery, Centre for East and South-East Asian Studies, Lund University.
- Paul J. Burke, Fredoun Z. Ahmadi - Esfahan (2006) “Aid and growth: A study of South East Asia”.
- Sangkijin (2002) “Revisiting effects and strategies of official development assistant (ODA): apant analysis” *International Review of public administration*.
- Sawada Yasuyuki (2003) trong cuốn sách “In: External Factors for Asia Development”, Singapore: ISEAS (p47 - 69).
- Mitsui, Impact Assessment of Large Scale Transport infrastructure in Northern Vietnam, International development center of Japan, 2004, tr 9
- Shabbir, T& A. Mahmood (1992) “The Effects of Foreign Private Investment on Economic Growth in Pakistan”, *Pakistan Development Review Islamabad: Pakistan Institute of Development Economics*.31 (4), 831 - 41.
- Teboul, R., and E Moustier (2001), “Foreign Aid and Economic Growth: the case of the countries South of the Mediteranean”, *Applied Economics Letters* 8, pp 187-190.
- Tun Lin Moe (2012), “An empirical investigation of relationships between official development assistance (ODA) and human and educational development”, Shool of Public affairs, Pennnsylvania State University, Harrisburg, Pennsylvania, USA.
- Young, Sheehan (2014) Foreign aid, institutional quality, and growth. *European Journal of Political Economy*, 36, 195 - 208.
- Purnendra Jain, National Interest and Japan’s Foreign Aid Policy, *Kokusai Mondai (International Affairs)*, No.637, December 2014
- Luis Servén (1996) “Does Public Capital Crowd Out Private Capital? Evidence from India,” *World Bank Policy Research Paper*, no. 1613, 1996
- “Abenomics Vs. The Deflation Monster”, *Bloomberg Briefs*, tháng 7/2014.
- Juichi Inada, Japan’s Aid Policy anh Vietnam, *Japan’s foreign Aid*, trang 113
- Arase, David (2005), *Japan’s Foreign Aid*, Routledge.
- Alan Rix (1980) *Japan's Economic Aid Policy and Political Making*

Alan Rix (1993) Japan's Foreign Aid Challenge, Routledge

Akiko Nakaya (1996) Japan's ODA (Official Development Assistance): Foreign Aid Policy and Practice in Asian Countries, A Thesis Submitted to the Faculty of The Graduate College in partial fulfillment of the requirements for the Degree of Master of Arts Department of Political Science

Micheline/ Cook, Chris M. (1999), Japan's System of Official Development Assistance, International Development Research Centre (Canada).

Söderberg, Marie (1996), The Business of Japanese Foreign Aid, Routledge

Hugh Patrick (2008) Legacies of Change: The Transformative Role of Japan's Official Development Assistance in its Economic Partnership with Southeast Asia, APEC Study Center Columbia University

Fumitaka Furuoka (2009) Main characteristics of Japanese Official Development Assistance (ODA) flow, [https://www.researchgate.net/publication/24046648\\_Main\\_characteristics\\_of\\_Japanese\\_Official\\_Development\\_Assistance\\_ODA\\_flows/link/0912f5114a18b6ea0c000000/download](https://www.researchgate.net/publication/24046648_Main_characteristics_of_Japanese_Official_Development_Assistance_ODA_flows/link/0912f5114a18b6ea0c000000/download)

Feasel , Edward M. (2014), Japan's Aid: Lessons for Economic Growth, Development and Political Economy, Routledge

Kazuo Sunaga (2005) The Reshaping of Japan's Official Development Assistance (ODA) Charter, APEC Study Center Columbia University

Keiichi Tsunekawa (2014) Objectives and Institutions for Japan's Official Development Assistance (ODA): Evolution and Challenges, JICA Research Institute

Ohno, Izumi (2014), "Japan's ODA Policy and Reforms since the 1990s and Role in the New Era of Development Cooperation", GRIPS

Orr, Robert M. Jr. (1990), The Emergence of Japan's Foreign Aid Power, Columbia University Press.

Riddell, R. (2007). Does foreign aid really work? Oxford: Oxford University Press. (2007)

Sato, Jin (2015), The Benefits of Unification Failure: Re-examining the Evolution of Economic Cooperation in Japan, JICA RI Working Paper No. 87, JICA Research Institute

Sojin Shin (2019) Japan's Foreign Aid to South Asia: Addressing a Strategic Need, ISAS Working paper, No. 318 – 8 March 2019

Tiana Steverson Pugh (2019) Giving to Get: A Neorealist Explanation of Japan's Foreign Aid Program, Senior Thesis Spring 2019 April 29, 2019

#### **Các trang web tham khảo**

<https://www.oecd.org/dac/financing-sustainable-development/Addis%20flyer%20-%20ODA.pdf>

<http://www.mofa.go.jp/policy/oda/cooperation/anniv50/pamphlet/progress1.html>

[https://www.researchgate.net/publication/311856131\\_Evolution\\_of\\_Japanese\\_ODA\\_1945-2015\\_An\\_Analysis](https://www.researchgate.net/publication/311856131_Evolution_of_Japanese_ODA_1945-2015_An_Analysis)

[http://www.africa-asia-confidential.com/specialreport/id/14/Japan\\_International\\_Cooperation\\_Agency](http://www.africa-asia-confidential.com/specialreport/id/14/Japan_International_Cooperation_Agency)

[http://www.africa-asia-confidential.com/specialreport/id/14/Japan\\_International\\_Cooperation\\_Agency](http://www.africa-asia-confidential.com/specialreport/id/14/Japan_International_Cooperation_Agency)

[http://www.africa-asia-confidential.com/specialreport/id/14/Japan\\_International\\_Cooperation\\_Agency](http://www.africa-asia-confidential.com/specialreport/id/14/Japan_International_Cooperation_Agency)

<http://www.mofa.go.jp/policy/oda/cooperation/anniv50/pamphlet/progress2.html>

[https://www.researchgate.net/publication/311856131\\_Evolution\\_of\\_Japanese\\_ODA\\_1945-2015\\_An\\_Analysis](https://www.researchgate.net/publication/311856131_Evolution_of_Japanese_ODA_1945-2015_An_Analysis)

<https://www.mofa.go.jp/policy/oda/reform/charter.html>

<http://www.mofa.go.jp>

<http://www.mofa.go.jp/policy/oda/cooperation/anniv50/pamphlet/progress2.html>

<http://www2.itc.kansai-u.ac.jp/~gotoken/pdf/ODAREportVN.pdf>

[https://www.mofa.go.jp/policy/oda/page\\_000138.html](https://www.mofa.go.jp/policy/oda/page_000138.html)

<http://www2.itc.kansai-u.ac.jp/~gotoken/pdf/ODAREportVN.pdf>

[https://www.mofa.go.jp/policy/oda/page\\_000138.html](https://www.mofa.go.jp/policy/oda/page_000138.html)

<https://www.rfi.fr/vi/chau-a/20150313-oda>

<https://vnemabassy-jp.org/vi/quan-h%E1%BB%87-vn-nb>

<http://cjs.inas.gov.vn/index.php?newsid=623>

<https://alov-hcmc.org.vn/nhat-ban-ho-tro-dao-tao-nang-cao-nang-luc-giao-vien-ky-thuat-day-nghe-tai-viet-nam-2/>

<https://www.jica.go.jp/vietnam/english>

<https://nhandan.com.vn/tin-tuc-su-kien/nam-2004-se-co-buoc-dot-pha-ve-giai-ngan-von-oda-464471/>

<https://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu-trao-doi/von-oda-nhat-ban-tro-lai-104053.html>

<http://kinhtevadubao.vn/chi-tiet/91-6922-giai-ngan-von-oda-nam-2016-kho-dat-muc-465-ty-usd-.html>

<https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/-oi-ngoai2/-/2018/504460/doi-tac-chien-luoc-sau-rong-viet-nam---nhat-ban--ket-qua-an-tuong-va-trien-vong-tuoi-sang.aspx>

<https://www.tapchiconsan.org.vn/web/guest/-oi-ngoai2/-/2018/504460/doi-tac-chien-luoc-sau-rong-viet-nam---nhat-ban--ket-qua-an-tuong-va-trien-vong-tuoi-sang.aspx>